

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2021/HSST
Ngày 07 tháng 9 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vừ A Chứ

2. Ông Nguyễn Mạnh Cường

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thức -
Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: **Cà Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1999; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Cà Văn N, sinh năm 1978 và bà Lò Thị H, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/4/2020 Cà Văn Hải bị Công an huyện Quỳnh Nhai xử phạt 8.250.000 đồng về hành vi “Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/01 lít khí thở”. (Tiền sự trên của bị cáo đã được xóa theo quy định tại Điều 7 Luật XLVPHC năm 2012).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28 tháng 5 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Tòng Văn L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/7/1990; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã C1, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Tòng Văn N (đã chết) và bà Tòng Thị H, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Bạc Thị H (đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28 tháng 5 năm 2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 27.5.2021. Tổ Công tác đội Cảnh sát hình sự, Kinh tế ma túy Công an huyện Quỳnh Nhai đang làm nhiệm vụ, đấu tranh phòng chống ma túy tại khu vực bản He, xã Chiềng Khoang, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, thì phát hiện hai nam thanh niên đang đứng cạnh đường có nhiều biểu hiện liên quan đến ma túy nên tổ công tác đã áp sát và giải thích nếu có vấn đề gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp, sau khi nghe tổ công tác giải thích thì Cà Văn H đã tự giác lấy ở túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 02 gói giấy có các hoa văn trắng, xanh, đỏ và khai nhận đó là heroine của H và L. Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc mở kiểm tra đối với 02 gói ma túy mà H và L khai nhận thì thấy bên trong có chất cục bột màu trắng nghi là heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng của H và L theo quy định.

Ngày 28/5/2021 Cơ quan cảnh sát Công an huyện Quỳnh Nhai, tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Cà Văn H và Tòng Văn L kết quả: Cà Văn H dương tính với chất ma túy, Tòng Văn L âm tính với chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã niêm phong lại 02(Hai)que thử ma túy để xử lý theo quy định.

Ngày 29/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng có 02 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,19 gam thu giữ của H và L, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2.

Tại Kết luận giám định số 1057/KLMT ngày 31/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Tổng khối lượng chất thu giữ được của H, L là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy là 0,19 gam; loại Heroine”*. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 27/5/2021 H đi bộ từ nhà tại bản C, xã C đến xã C1 chơi. Tại khu vực bản H, xã C1 H gặp Tòng Văn L trú tại Bản H, xã C1 rồi L hỏi H là *“ Có chỗ để lấy không? (Ý hỏi có chỗ để mua ma túy không)”*, H trả lời *“Không biết chỗ nhưng sẽ đi tìm mua”*. Sau đó L rủ H góp tiền và thống nhất mỗi người 50.000 đồng để cùng mua ma túy về sử dụng. Góp tiền xong H cầm tiền và một mình đi bộ về hướng trung tâm huyện để tìm mua ma túy, khi đến khu vực bản C, xã C H gặp một người đàn ông không quen biết, nhìn giống người nghiện ma túy nên đã đến gần người đàn ông đó qua trao đổi H mua được với người đàn ông đó 02 gói ma túy được gói bằng giấy có các hoa văn trắng, xanh, đỏ với số tiền 100.000 đồng, sau khi trao đổi mua bán xong người đàn ông đó đi đâu làm gì H không biết còn H đi vào bụi cây ven đường trích lấy 1 phần nhỏ sử dụng

bằng hình thức hít. Phần còn lại H gói lại như cũ và cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc sau đó đi bộ quay lại chỗ L. Khi gặp L H nói “*Đã mua được hai gói ma túy, cất trong túi quần*” và thống nhất cùng nhau sử dụng hai gói ma túy đã mua được, cùng lúc lực lượng Công an huyện Quỳnh Nhai đến phát hiện và thu giữ 02 gói ma túy, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản cáo trạng số: 35/CT-VKS-QN ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Cà Văn H và Tòng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Cà Văn H, Tòng Văn L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự

-Xử phạt bị cáo Cà Văn H từ 20 tháng đến 24 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự

-Xử phạt bị cáo Tòng Văn L từ 20 tháng đến 24 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư của Công an huyện Quỳnh Nhai bên trong đựng 02 mảnh giấy có các hoa văn màu trắng, xanh đỏ + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng bản đầu đã bóc mở; 02 phong bì thư của Công an huyện Quỳnh Nhai đựng; 01 que thử ma túy của Cà Văn Hải, 01 que thử ma túy của Tòng Văn L.

Án phí: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc các bị cáo Cà Văn H và Tòng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) theo quy định của pháp luật;

Về vấn đề khác: Nguồn gốc 0,19 gam heroine H khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La vào ngày 27/5/2021 với số tiền 100.000 đồng. Quá trình điều tra xác định H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó. Do vậy Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra, xử lý.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất thu giữ được của H, L là 0,19 gam là chất ma túy; Loại chất Heroine*”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Cà Văn H và Tòng Văn L đã mua, cất giữ 0,19 gam chất ma túy, loại chất Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân—các bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Vì vậy, Cáo trạng số 35/CT-VKS-QN ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố các bị cáo Cà Văn H và Tòng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là “*Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Vụ án xảy ra là nghiêm trọng, bởi lẽ ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người..., gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khốn khó.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà ma túy mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Đối với Cà Văn H và Tòng Văn L là những thanh niên còn trẻ, có sức khỏe, có nhận thức hiểu biết về pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 27/5/2021 đã có hành vi tàng trữ 0,19 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Cà Văn H, Tòng Văn L không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo Cà Văn H và Tòng Văn L trong vụ án là đồng phạm mang tính chất giản đơn, để cá thể hóa về hình phạt cần phải xác định vai trò, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm của từng bị cáo, được quy định tại Điều 58 BLHS.

Đối với Tòng Văn L. L là người chủ động hỏi H về việc mua ma túy, chủ động góp cho H số tiền 50.000đ, mục đích để cho Hải đi tìm mua ma túy về mục đích cùng nhau sử dụng. Mặc dù khi mua được ma túy, Long chưa kịp sử dụng, nên khi cơ quan Công an thử ma túy qua nước tiểu đối với L là âm tính. Bản thân bị cáo tích cực thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Cà Văn H, khi được bị cáo L hỏi và chủ động góp tiền để tìm mua ma túy, Hải nhất trí ngay, sau khi mua được ma túy xong H đã sử dụng một ít bằng hình thức đốt hít. Bị cáo thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do đó, hành vi của Cà Văn H đã đồng phạm với Tòng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Cà Văn H và Tòng Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 bởi lẽ bị cáo có ông ngoại là Lò Văn P được Ban chấp hành Trung Ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tặng kỷ niệm chương thanh niên xung phong.

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu, ngày 23/4/2020 đã bị Công an huyện Quỳnh Nhai xử phạt 8.250.000 đồng về hành vi “*Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/01 lít khí thở*”. (Tiền sự trên của bị cáo Hải đã được xóa theo quy định tại Điều 7 Luật XLVPHC năm 2012).

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của các bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cà Văn H và Tòng Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 (hai) mảnh giấy có các hoa văn màu trắng, xanh, đỏ + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số 006045 của Công an tỉnh Sơn La.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cà Văn H và Tòng Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy vật chứng: 01 que thử ma túy đối với Cà Văn H. Mặt sau phong bì được dán đè giấy niêm phong số 006040 của Công an tỉnh Sơn La.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cà Văn H và Tòng Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy vật chứng: 01 que thử ma

túy đối với Tòng Văn L. Mặt sau phong bì được dán đề giấy niêm phong số 006042 của Công an tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về các vấn đề khác:

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh về người đàn ông bán Heroine cho H (theo lời khai của bị cáo) không biết tên, địa chỉ cụ thể, không xác định được danh tính, do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo Cà Văn H và Tòng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt Cà Văn H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 28/5/2021).

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt Tòng Văn L 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (Ngày 28/5/2021)

- Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo Cà Văn H; Tòng Văn L.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy :

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cà Văn H và Tòng Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 02 (hai) mảnh giấy có các hoa văn màu trắng, xanh, đỏ + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau phong bì dán giấy niêm phong số 006045 của Công an tỉnh Sơn La.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cà Văn H và Tòng Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy vật chứng: 01 que thử ma túy đối với Cà Văn H. Mặt sau phong bì được dán đề giấy niêm phong số 006040 của Công an tỉnh Sơn La.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước có ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cà Văn H và Tòng Văn L, tàng trữ trái phép chất ma túy vật chứng: 01 que thử ma

túy đối với Tòng Văn L. Mặt sau phong bì được dán đề giấy niêm phong số 006042 của Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 42/2021 ngày 12/8/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Cà Văn H và Tòng Văn L mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ *(Hai trăm nghìn đồng)*;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 07/9/2021./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương